

Số: 20/2020/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 28 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Bổ sung các phụ lục vào Điều 1 Quyết định số 08/2019/QĐ-UBND ngày 20/02/2019 của UBND tỉnh quy định tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Đồng Nai quản lý

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
- Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Văn bản số 210/HĐND-VP ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phúc đáp văn bản số 3623/UBND-KTNS ngày 01 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2607/TTr-STC ngày 25 tháng 5 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung các phụ lục vào Điều 1 Quyết định số 08/2019/QĐ-UBND ngày 20/02/2019 của UBND tỉnh quy định tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Đồng Nai quản lý (Các phụ lục kèm theo).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập, ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng.

Điều 3. Trách nhiệm thực hiện

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm thực hiện việc trang bị, quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo đúng tiêu chuẩn, định mức và các văn bản quy định hiện hành.

2. Hàng năm, thực hiện rà soát nhu cầu máy móc, thiết bị chuyên dùng phát sinh thêm theo nhu cầu thực tế chuyên môn để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng để trang bị phục vụ công tác theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 6 năm 2020.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB QPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh;
- Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh - Phó Chánh Văn phòng;
- Sở Tư pháp;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

ThaiTM

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)

Nguyễn Quốc Hùng



Phụ lục I-A
**BỔ SUNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG TẠI
UBND THÀNH PHỐ BIÊN HÒA VÀ CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC**

(Kèm theo Quyết định số 20 /2020/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2020
của UBND tỉnh Đồng Nai)

STT	Tên, chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	ĐVT	Số lượng tối đa	Ghi chú	
				Căn cứ pháp lý đề xuất	Mục đích sử dụng, sự cần thiết phải trang bị tài sản
1	Cano	Cái	1		Phục vụ cho công tác tuần tra, kiểm tra phòng, chống khai thác cát trái phép trên địa bàn



Phụ lục V - A

BỔ SUNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG TẠI UBND HUYỆN CẨM MỸ VÀ ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC

(Kèm theo Quyết định số 20 /2020/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2020 của UBND tỉnh Đồng Nai)

STT	Tên, chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dụng	ĐVT	Số lượng tối đa	Ghi chú	
				Căn cứ pháp lý đề xuất	Mục đích sử dụng, sự cần thiết phải trang bị tài sản
I	Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện Cẩm Mỹ				
1	Máy lạnh Hội trường	Cái	8	Nhu cầu thực tế	Phục vụ công tác giảng dạy, bồi dưỡng chính trị
II	UBND xã Nhân Nghĩa				
10	Camera quan sát	Bộ	8	Theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP	Dùng cho bộ phận 1 của
11	Máy chiếu	Cái	1		
12	Thiết bị âm thanh hội trường	Bộ	1		
13	Loa truyền thanh	Cái	38		
14	Loa treo hội trường	Cái	8		



Phụ lục VI-A
**MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG TẠI
UBND HUYỆN ĐỊNH QUÁN VÀ CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC**

(Kèm theo Quyết định số 20 /2020/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2020
của UBND tỉnh Đồng Nai)

STT	Tên, chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	ĐVT	Số lượng tối đa	Ghi chú	
				Căn cứ pháp lý đề xuất	Mục đích sử dụng, sự cần thiết phải trang bị tài sản
1	Máy toàn đạc điện tử	Cái	1		Đo đạc và khảo sát dự án
2	Phần mềm kế toán	Bộ	1		dùng cho chuyên môn nghiệp vụ

Phụ lục VIII-A



BỔ SUNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG TẠI UBND THÀNH PHỐ LONG KHÁNH VÀ ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC

(Kèm theo Quyết định số 20 /2020/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2020 của UBND tỉnh Đồng Nai)

STT	Tên, chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	ĐVT	Số lượng tối đa	Ghi chú	
				Căn cứ pháp lý đề xuất	Mục đích sử dụng, sự cần thiết phải trang bị tài sản
1	Màn hình Led	Cái	1		Theo nhu cầu thực tế phục vụ cho hoạt động tuyên truyền giáo dục thanh thiếu niên trên địa bàn thành phố



Phụ lục XI-A

**BỔ SUNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG TẠI TRƯỜNG
CAO ĐẲNG Y TẾ ĐỒNG NAI**

(Kèm theo Quyết định số 20 /2020/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2020
của UBND tỉnh Đồng Nai)

STT	Tên, chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	ĐVT	Số lượng tối đa	Ghi chú	
				Căn cứ pháp lý đề xuất	Mục đích sử dụng, sự cần thiết phải trang bị tài sản
1	Máy sinh hóa nước tiêu	Cái	1		Theo nhu cầu thực tế phục vụ giảng dạy cho Bộ môn Xét nghiệm
2	Tủ hút	Cái	1		
3	Tủ an toàn sinh học	Cái	1		
4	Máy đo HbA1C	Cái	1		
5	Cân điện tử 2 số	Cái	5		Các thiết bị rất cần thiết để giảng dạy thực hành các môn chuyên ngành dược như: Bào chế, kiểm nghiệm, hóa dược, dược liệu cho sinh viên cao đẳng chính qui và liên thông
6	Cân phân tích 5 số	Cái	2		
7	Đèn soi UV 254, 365nm	Cái	1		
8	Máy đo độ hòa tan 8 bình	Bộ	1		
9	Máy đo độ rã	Bộ	1		
10	Bể siêu âm 18 lít (có chức năng Degas)	Cái	1		
11	Hệ thống sắc ký khí	Bộ	1		
12	Hệ thống phần mềm quản lý công tác đào tạo, học sinh sinh viên, quản lý điểm	Hệ thống	1		Phục vụ việc quản lý công tác đào tạo và quản lý học sinh sinh viên
13	Máy chủ kèm bản quyền phần mềm hệ thống	Bộ	2		



Phụ lục XII-A
**BỔ SUNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG TẠI
SỞ TÀI CHÍNH**

(Kèm theo Quyết định số 20 /2020/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2020
của UBND tỉnh Đồng Nai)

STT	Tên, chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	ĐVT	Số lượng tối đa	Ghi chú	
				Căn cứ pháp lý đề xuất	Mục đích sử dụng, sự cần thiết phải trang bị tài sản
1	Máy in khổ A3	Cái	4		Phục vụ cho công tác quyết toán ngân sách tỉnh, hoạt động thanh tra, hoạt động xây dựng cơ bản

Phụ lục XIII-A



**BỔ SUNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VÀ ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC**

(Kèm theo Quyết định số 20 /2020/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2020
của UBND tỉnh Đồng Nai)

STT	Tên, chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	ĐVT	Số lượng tối đa	Ghi chú	
				Căn cứ pháp lý đề xuất	Mục đích sử dụng, sự cần thiết phải trang bị tài sản
I	Chi cục Thủy sản				
1	Tàu kiểm ngư	Cái	2		Phục vụ công tác kiểm tra chuyên ngành, công tác phòng chống lụt bão; cứu hộ, cứu nạn trên sông nhằm giảm thiểu rủi ro đến cho người nuôi, người khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh; công tác lấy mẫu quan trắc, cảnh báo môi trường nuôi trồng thủy sản về cảnh báo diễn biến tại các vùng nuôi, giúp hạn chế những tổn thất trong quá trình nuôi
II	Ban Quản lý RPH Long Thành				
2	Máy scan	Cái	3		Scan văn bản số lượng lớn phục vụ công tác bảo vệ rừng

STT	Tên, chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	ĐVT	Số lượng tối đa	Ghi chú	
				Căn cứ pháp lý đề xuất	Mục đích sử dụng, sự cần thiết phải trang bị tài sản
3	Máy phát điện	Cái	7		Phục vụ cho công tác phân trường ngập mặn không có lưới điện sinh hoạt
III	Chi cục Kiểm lâm				
4	Máy Flycam	Cái	2		Phục vụ công tác quản lý, bảo vệ rừng
IV	Chi cục Chăn nuôi và Thú y				
5	Tủ cấy an toàn sinh học cấp 2	Cái	2		Xét nghiệm mẫu bệnh động vật, thủy sản
6	Tủ âm sâu -20 ⁰ C đến - 40 ⁰ C	Cái	2		Xét nghiệm mẫu bệnh động vật, thủy sản
7	Tủ âm sâu -50 ⁰ C đến - 80 ⁰ C	Cái	2		Xét nghiệm mẫu bệnh động vật, thủy sản
8	Hệ thống Realtime PCR nguyên khối	Cái	2		Xét nghiệm mẫu bệnh động vật, thủy sản
9	Cân tích 4 số lẻ PA214C	Cái	2		Xét nghiệm mẫu bệnh động vật, thủy sản
V	Chi cục Trồng trọt và BVTV				
10	Máy chủ Server	Bộ	1		Phục vụ công tác chuyên môn
11	4UPS dùng cho hệ thống Server	Cái	1		Phục vụ ứng dụng GIS trong quản lý trồng trọt và BVTV trên địa bàn tỉnh
12	Ứng dụng GIS trong việc quản lý trồng trọt và bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh - Phần mềm cơ sở dữ liệu quản lý cây trồng bảo vệ thực vật	Bộ	1		

STT	Tên, chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	ĐVT	Số lượng tối đa	Ghi chú	
				Căn cứ pháp lý đề xuất	Mục đích sử dụng, sự cần thiết phải trang bị tài sản
13	Thiết bị kiểm tra bệnh	Cái	1	Điều 16, Luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật "Trách nhiệm của cơ quan chuyên ngành bảo vệ và kiểm dịch thực vật"	
14	Máy đo lá cây phân tích NPK trong đất về sinh trưởng sinh dưỡng trong cây	Cái	1		Kiểm tra trái cây để có hướng khuyến cáo
15	Máy phân tích NPK trong đất	Cái	1	Khoản 8 điều 42 Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20/9/2017	
16	Flycam điều tra từ xa	Bộ	1	Điều 16, Luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật "Trách nhiệm của cơ quan chuyên ngành bảo vệ và kiểm dịch thực vật"	
17	Máy đếm khuẩn lạc	Cái	1		
18	Máy đo thành phần diệp lục	Cái	1		Kiểm tra tình hình sinh trưởng phát triển của cây trồng, độ quang hợp của cây trồng
19	Bộ dụng cụ lấy mẫu đất	Bộ	1		Khoan lấy mẫu đất
20	Tủ sấy côn trùng	Cái	1	QCVN 01-172 2014/BNNPTNT, phương pháp điều tra phát sinh hiện sinh vật chính hại cây hồ tiêu	
21	Tủ sấy hạt giống	Cái	1		
22	Tủ định ôn	Cái	1		

STT	Tên, chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	ĐVT	Số lượng tối đa	Ghi chú	
				Căn cứ pháp lý đề xuất	Mục đích sử dụng, sự cần thiết phải trang bị tài sản
23	Máy đo độ ẩm hạt	Cái	1		Phục vụ quá trình bảo quản mẫu, theo dõi quá trình sinh trưởng nảy mầm, kiểm tra định lượng
24	Bộ dụng cụ thử tỷ lệ nảy mầm	Cái	1		
VII	Ban Quản lý rừng phòng hộ Xuân Lộc				
25	Hệ thống năng lượng mặt trời (2 tấm pin)	HT	3		Phục vụ nhu cầu của các phân trường trong quản lý bảo vệ rừng
26	Hệ thống loa không dây	Bộ	1		Phục vụ công tác tuyên truyền
27	Máy định vị GPS Garmin Oregon 650	Cái	3		Phục vụ công tác bảo vệ rừng, định vị cây rừng
28	Bồn chứa nước Inox (4.000 lít)	Cái	4		Phục vụ nhu cầu của các phân trường trong quản lý bảo vệ rừng
29	Bồn chứa nước Inox (2.000 lít)	Cái	2		
30	Chòi canh lửa	Cái	7		Phục vụ trực canh PCCCR
31	Hệ thống chống sét chòi canh lửa	HT	7		Phục vụ trực canh PCCCR
32	Máy FLYCAM	Cái	1		Kiểm tra bảo vệ rừng
33	Máy phát điện	Cái	1		Phục vụ công tác nội nghiệp bảo vệ rừng
34	Máy phát điện	Cái	1		
35	Máy bơm nước	Cái	2		Phục vụ công tác PCCCR

Phụ lục XVI - A

**BỔ SUNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG TẠI SỞ KHOA HỌC CÔNG
NGHỆ VÀ ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC**

(Kèm theo Quyết định số 20 /2020/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2020
của UBND tỉnh Đồng Nai)



STT	Tên, chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	ĐVT	Số lượng tối đa	Ghi chú	
				Căn cứ pháp lý đề xuất	Mục đích sử dụng, sự cần thiết phải trang bị tài sản
I	Sở Khoa học và Công nghệ				
1	Máy scan tốc độ cao	Cái	2		Scan tài liệu, báo cáo khoa học lưu trữ điện tử
2	Máy in A3	Cái	4		Phục vụ in ấn các đề tài, dự án
3	Máy chụp hình	Cái	1		Phục vụ chụp hình ảnh hội họp các đề tài, dự án
4	Máy tính bộ	Cái	1		Phục vụ ghi chép phim khoa học, bản đồ khoa học và các đề tài, dự án
5	Bộ phận kết nối giữa bộ đàm thoại và bộ đàm tích hợp và mặt nạ thở của bộ thiết bị thở	Bộ	1		Nhiệm vụ ứng phó sự cố hạt nhân
6	Bộ đàm	Cái	2		Nhiệm vụ ứng phó sự cố hạt nhân
II	Trung tâm Thông tin và thống kê khoa học và công nghệ				

STT	Tên, chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	ĐVT	Số lượng tối đa	Ghi chú	
				Căn cứ pháp lý đề xuất	Mục đích sử dụng, sự cần thiết phải trang bị tài sản
7	Máy scan tốc độ cao	Cái	2		Phục vụ lưu trữ tài liệu chương trình sau đại học

Phụ lục XXI-A

**BỔ SUNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG TẠI VĂN PHÒNG TỈNH ỦY
VÀ CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 20 /2020/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2020
của UBND tỉnh Đồng Nai)



STT	Tên, chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	ĐVT	Số lượng tối đa	Ghi chú	
				Căn cứ pháp lý đề xuất	Mục đích sử dụng, sự cần thiết phải trang bị tài sản
I	Ban Tổ chức Tỉnh ủy				
1	Máy in A3	Cái	1		Phục vụ in ấn giấy chứng nhận Huy hiệu Đảng và Bằng khen
II	Huyện ủy Long Thành				
2	Tivi Led 90 inch	Cái	2		Phục vụ Hội nghị trực tuyến, Đại hội
III	Văn phòng Tỉnh ủy				
3	Máy chủ cài đặt phần mềm quản lý, tổng hợp tài sản	Cái	1		Theo mô hình Văn phòng phục vụ chung
4	Máy photocopy siêu tốc	Bộ	1		Phục vụ BCH Đảng bộ tỉnh
5	UPS 500VA	Cái	1		Dùng lưu trữ điện hệ thống máy chủ Tỉnh ủy

STT	Tên, chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	ĐVT	Số lượng tối đa	Ghi chú	
				Căn cứ pháp lý đề xuất	Mục đích sử dụng, sự cần thiết phải trang bị tài sản
6	Máy scan	Cái	1		Dùng scan văn bản phục vụ hệ thống mạng nội bộ Tỉnh ủy
7	Máy hút ẩm	Cái	2		Phục vụ lưu trữ, bảo quản tài liệu tại Kho lưu trữ



Phụ lục XXIV - A
**BỔ SUNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG TẠI ĐÀI PHÁT THANH VÀ
TRUYỀN HÌNH ĐỒNG NAI**

(Kèm theo Quyết định số 20 /2020/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2020
của UBND tỉnh Đồng Nai)

STT	Tên, chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	ĐVT	Số lượng tối đa	Ghi chú	
				Căn cứ pháp lý đề xuất	Mục đích sử dụng, sự cần thiết phải trang bị tài sản
I	Đài PTTH Đồng Nai				
1	Ăng ten Vệ tinh ST7.5(2.4m)	Bộ	4		Nhu cầu thực tế, phục vụ công tác phát thanh truyền hình
2	Bàn đạo diễn Mix hình	Bộ	2		Nhu cầu thực tế, phục vụ công tác phát thanh truyền hình
3	Bộ giải mã	Bộ	2		Nhu cầu thực tế, phục vụ công tác phát thanh truyền hình
4	Bộ tally intercom datavideo	Bộ	2		Nhu cầu thực tế, phục vụ công tác phát thanh truyền hình
5	Bộ nguồn cho máy Server	Bộ	4		Nhu cầu thực tế, phục vụ công tác phát thanh truyền hình
6	Máy chủ (Sever)	Cái	35		Nhu cầu thực tế, phục vụ công tác phát thanh truyền hình

STT	Tên, chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	ĐVT	Số lượng tối đa	Ghi chú	
				Căn cứ pháp lý đề xuất	Mục đích sử dụng, sự cần thiết phải trang bị tài sản
7	Micro định hướng	Bộ	15		Nhu cầu thực tế, phục vụ công tác phát thanh truyền hình
8	Micro không dây loại cài áo để phóng viên dẫn hiện trường	Bộ	4		Nhu cầu thực tế, phục vụ công tác phát thanh truyền hình
9	Thiết bị Loadbalancing (Cisco, Draytek)	Bộ	1		Nhu cầu thực tế, phục vụ công tác phát thanh truyền hình



Phụ lục XXV
**MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DÙNG TẠI
UBND HUYỆN THỐNG NHẤT VÀ CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC**

(Kèm theo Quyết định số 20 /2020/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2020
của UBND tỉnh Đồng Nai)

STT	Tên, chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	ĐVT	Số lượng tối đa	Ghi chú	
				Căn cứ pháp lý đề xuất	Mục đích sử dụng, sự cần thiết phải trang bị tài sản
I	Phòng Lao động, TB&XH huyện				
1	Bình oxy lớn 6 khối (kèm phụ kiện)	Bộ	1		Sử dụng tại cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng
2	Máy lạnh (2 ngựa)	Cái	4		Sử dụng tại cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng
3	Máy lạnh (1,5 ngựa)	Cái	2		Sử dụng tại cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng
4	Camera (1 đầu+3 camera)	Bộ	1		Sử dụng tại cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng
5	Máy đi bộ	Cái	2		Sử dụng tại cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng

STT	Tên, chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	ĐVT	Số lượng tối đa	Ghi chú	
				Căn cứ pháp lý đề xuất	Mục đích sử dụng, sự cần thiết phải trang bị tài sản
6	Tivi 55 inch	Cái	1		Sử dụng tại cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng
7	Chân bồn nước	Cái	1		Sử dụng tại cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng
8	Máy phát điện Honda (5 ngựa)	Cái	1		Sử dụng tại cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng
9	Máy giặt 15 kg	Cái	1		Sử dụng tại cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng



Phụ lục XXVI - A
BỔ SUNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG TẠI
BAN QUẢN LÝ KHU CÔNG NGHỆ CAO CÔNG NGHỆ SINH HỌC

(Kèm theo Quyết định số 20 /2020/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2020
của UBND tỉnh Đồng Nai)

STT	Tên, chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	ĐVT	Số lượng tối đa	Ghi chú	
				Căn cứ pháp lý đề xuất	Mục đích sử dụng, sự cần thiết phải trang bị tài sản
I	Trung tâm Ứng dụng công nghệ sinh học				
1	Bơm tăng áp	Cái	8	Theo nhu cầu thực tế	Cung cấp nước
2	Tủ điện điều khiển bơm tưới nước	Cái	3	Theo nhu cầu thực tế	Hệ thống điều khiển
3	Bộ khuôn làm thuốc viên nang	Cái	1	Theo nhu cầu thực tế	Chế biến sản phẩm
4	Trục in bao bì trà túi lọc	Cái	1	Theo nhu cầu thực tế	Chế biến sản phẩm
5	Tủ cấy mô	Cái	4	Theo nhu cầu thực tế	Phục vụ cấy mô
6	Máy nghiền thảo dược	Cái	1	Theo nhu cầu thực tế	Chế biến sản phẩm
7	Máy cắt rau củ quả tự động	Cái	1	Theo nhu cầu thực tế	Chế biến sản phẩm
8	Bộ chuyển nguồn ATS 3P 600A	Cái	1	Theo nhu cầu thực tế	Hệ thống điện
9	Ổn áp điện công suất 30KVA	Cái	1	Theo nhu cầu thực tế	Hệ thống điện
10	Tủ điện điều khiển nhà xưởng phân vi sinh	Cái	1	Theo nhu cầu thực tế	Hệ thống điện

STT	Tên, chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	ĐVT	Số lượng tối đa	Ghi chú	
				Căn cứ pháp lý đề xuất	Mục đích sử dụng, sự cần thiết phải trang bị tài sản
11	Máy biến áp 50KVA	Cái	1	Theo nhu cầu thực tế	Hệ thống điện
12	Tủ tụ bù hạ thế 60KVA _r + bộ điều khiển 8 cấp LCD	Cái	1	Theo nhu cầu thực tế	Hệ thống điện



Phụ lục XXVII - A
**BỔ SUNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG TẠI
KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN - VĂN HÓA ĐỒNG NAI**

(Kèm theo Quyết định số 20 /2020/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2020
của UBND tỉnh Đồng Nai)

STT	Tên, chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	ĐVT	Số lượng tối đa	Ghi chú	
				Căn cứ pháp lý đề xuất	Mục đích sử dụng, sự cần thiết phải trang bị tài sản
1	Máy định vị	Cái	12	QĐ số 390/QĐ-SNN ngày 27/12/2018 của Sở NN&PTNT	Phục vụ công tác chuyên môn: quản lý đất đai, bản đồ hiện trạng
2	Đồ lặn	Bộ	3	Theo nhu cầu thực tế	Phục vụ cho công tác QLBV và quản lý đất ngập nước hồ Trị An
3	Camera quan sát	Bộ	4	Theo nhu cầu thực tế	Phục vụ công tác quản lý, bảo vệ rừng
4	Máy thổi gió	Cái	4	Theo nhu cầu thực tế	Phục vụ công tác quản lý, bảo vệ rừng
5	Máy cắt cỏ	Cái	4	Theo nhu cầu thực tế	Phục vụ công tác quản lý, bảo vệ rừng

STT	Tên, chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	ĐVT	Số lượng tối đa	Ghi chú	
				Căn cứ pháp lý đề xuất	Mục đích sử dụng, sự cần thiết phải trang bị tài sản
6	Máy cưa xăng	Cái	3	Theo nhu cầu thực tế	Phục vụ công tác quản lý, bảo vệ rừng
7	Tàu phục vụ công tác kiểm lâm	Chiếc	1	Theo nhu cầu thực tế	Phụ vụ ăn ở, sinh hoạt của lực lượng kiểm lâm trên hồ Trị An
8	Máy chụp ảnh KTS	Cái	2	Theo nhu cầu thực tế	Phục vụ đi rừng tìm hiểu hệ sinh thái rừng